TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HS -ST
Ngày 11-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Ngô Xuân Sang**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Hoàng Văn Lược**
2/ Ông **Nguyễn Quốc Sáu**
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh** - Cán bộ TAND thị xã Bỉm Sơn
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà **Lại Thị Hồng** - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thị L, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01 tháng 3 năm 1959 tại: Nông Cống, Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ 17, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông: Lê Văn M; Con bà: Nguyễn Thị M; Chồng: Nguyễn Trọng N (đều đã chết); Con: Có 04 người con. Lớn nhất 45 tuổi, nhỏ nhất 28 tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 02/11/2019, Tổ công tác Công an phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang Trương Duy N sinh năm 1997 trú tại khu phố 10, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn và Nguyễn Thị D sinh năm 1989, trú tại thôn Thành lập, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đang mua bán dâm tại phòng số 102, quán cà phê "Phương Uyên" do bà Lê

Thị L làm chủ ở số nhà 29, đường Quốc lộ 1A, khu phố 8, phường B, thị xã Bỉm Sơn.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01(một) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI,đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu trắng, bên ngoài vỏ bao có dòng chữ màu đỏ CONDOMHUALEI; 10 (mười) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI chưa qua sử dụng.

+ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại Cơ quan điều tra, bà Lê Thị L và Nguyễn Thị D khai nhận: Trước đó, vào ngày 01/11/2019, Nguyễn Thị D đến quán cà phê " Phương Uyên" do L quản lý xin làm nhân viên phục vụ quán và nếu có khách mua dâm thì thực hiện bán dâm. L đồng ý và thỏa thuận với D, nếu có khách đến mua dâm, L là người thỏa thuận giá cả với khách và thu tiền. Mỗi lần bán dâm thành công, L sẽ chia 1/2 số tiền thu được của khách, L một nửa, D một nửa.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/11/2019, Trương Duy N và Cao Ngọc S đi xe máy đến quán, gặp bà L, N hỏi "Có gái không", bà L trả lời " Có" và thỏa thuận với N giá mua dâm một lần là 200.000đ/ người. N đồng ý và đưa cho bà L 200.000đ, còn Cao Ngọc S ngồi bên ngoài chờ. Bà L nhận tiền của N và gọi Nguyễn Thị D đang ngồi trong phòng ra, D dẫn N vào phòng số 102 để mua bán dâm. Khi Trương Duy N và Nguyễn Thị D đang quan hệ tình dục thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01(một) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI,đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu trắng, bên ngoài vỏ bao có dòng chữ màu đỏ CONDOMHUALEI; 10 (mười) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI chưa qua sử dụng.

+ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-BS ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Lê Thị L về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s,t khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1,2,5 Điều 65/BLHS và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI,đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu trắng, bên ngoài vỏ bao có dòng chữ màu đỏ CONDOMHUALEI; 10 (mười) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI chưa qua sử dụng; số tiền 200.000 đồng là tiền do Nguyễn

Thị D thực hiện hành vi bán dâm tại quán cà phê "Phương Uyên" do bị cáo L quản lý đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo;

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 50 phút ngày 02/11/2019, bị cáo Lê Thị L là chủ quán cà phê "Phương Uyên" tại địa chỉ số nhà 29, đường Quốc lộ 1A, khu phố 8, phường B, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức cho Nguyễn Thị D và Trương Duy N bán dâm 01 lần tại phòng 102, thu lời bất chính 200.000 đồng.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất vụ án: Đây là vụ án xâm hại đến trật tự công công cộng, trật tự xã hội và đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì thế khi lượng hình HĐXX cần cân nhắc và xét xử cho các bị cáo một mức án thỏa đáng nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời làm gương răn đe những người khác đang có ý định phạm tội tương tự. Như thế mới có tác dụng đấu tranh phòng chống, ngăn ngừa tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo,

bị cáo Liên đã giúp Công an thị xã Bỉm Sơn phá thành công chuyên án liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tại chợ Bỉm Sơn (BL 93), hiện tại bị cáo đang bị ung thư đuôi tụy di căn đa ổ (BL 50). Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện là phù hợp với quy định tại khoản 1, 2, 5 điều 65 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, khi phạm tội chưa được hưởng lợi thì bị bắt nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 327 BLHS là hoàn toàn phù hợp.

[6] Về vật chứng: Xét thấy vật chứng trong vụ án là 01(một) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI,đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu trắng, bên ngoài vỏ bao có dòng chữ màu đỏ CONDOMHUALEI; 10 (mười) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI chưa qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Còn số tiền 200.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ hành vi vi phạm pháp luật nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp với các quy định tại điểm a khoản 1 điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 điều 106/BLTTHS.

[7] Đối với hành vi mua dâm và bán dâm, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Trương Duy N về hành vi "mua dâm"; Nguyễn Thị D về hành vi "bán dâm" là hoàn toàn phù hợp, nên miễn xét.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 327; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 BLHS khoản 1 điều 85 Luật Thi hành án hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L đã phạm tội " Chứa Mại Dâm";

Xử phạt: bị cáo Lê Thị L 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/3/2020.

Giao bị cáo Lê Thị L cho UBND phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 01(một) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI,đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu trắng, bên ngoài vỏ bao có dòng chữ màu đỏ CONDOMHUALEI; 10 (mười) bao cao su nhãn hiệu CONDOMHUALEI chưa qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Bỉm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn ngày 21/02/2020).

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11.3.2020.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Sang